

Học phần: Phát triển hệ thống thương mại điện tử

Nhóm: INT1446-02

Số tín chỉ: 3**Ngày thi: 13/6/2016****Giờ thi: 15h00**

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:				10	10		20	60		
1	B12DCCN003	Đào Thị Lan	Anh	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	8,0	8,8
2	B12DCCN418	Nguyễn Hiệp	Anh	D12HTTT2	7,0	8,0		9,0	6,0	6,9
3	B12DCCN105	Nguyễn Xuân	Cường	D12HTTT2	5,0	7,0		8,0	7,0	7,0
4	B12DCCN107	Đặng Bá	Đạt	D12HTTT2	7,0	6,0		7,0	7,0	6,9
5	B12DCCN156	Phạm Thị	Diễm	D12HTTT2	7,0	6,0		6,0	7,0	6,7
6	B12DCCN269	Lê Xuân	Định	D12HTTT1	6,0	6,0		6,0	7,0	6,6
7	B12DCCN010	Bùi Tiên	Đồng	D12HTTT2	0,0	0,0		0,0		0,0
8	B12DCCN309	Trần Tuấn Anh	Đức	D12HTTT2	7,0	7,0		6,0	7,0	6,8
9	B12DCCN273	Mai Thị Thùy	Dương	D12HTTT1	7,0	6,0		6,0	9,0	7,9
10	B12DCCN016	Lê Xuân Trường	Giang	D12HTTT1	7,0	6,0		7,0	6,0	6,3
11	B12DCCN217	Nguyễn Tất	Giáp	D12HTTT2	10,0	10,0		9,0	6,0	7,4
12	B12DCCN313	Trần Thị Ngọc	Hà	D12HTTT1	5,0	6,0		7,0	5,0	5,5
13	0921040191	Đặng Ngọc	Hải	D12HTTT2	7,0	7,0		8,0	7,0	7,2
14	B12DCCN219	Mạch Thị	Hải	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	8,0	8,8
15	B12DCCN163	Lê Thị	Hằng	D12HTTT2	7,0	6,0		6,0	7,0	6,7
16	B12DCCN018	Đỗ Văn	Hiền	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	8,0	8,8
17	B12DCCN316	Lê Văn	Hiệp	D12HTTT2	8,0	6,0		6,0	5,0	5,6
18	B12DCCN318	Đỗ Trung	Hiếu	D12HTTT1	7,0	7,0		8,0	8,0	7,8
19	B12DCCN019	Nguyễn Đình	Hiếu	D12HTTT2	7,0	8,0		8,0	7,0	7,3
20	B12DCCN432	Phạm Thị Phương	Hoa	D12HTTT1	7,0	6,0		6,0	6,0	6,1
21	B12DCCN114	Trần Hữu	Hòa	D12HTTT2	7,0	6,0		6,0	7,0	6,7
22	B12DCCN320	Nguyễn Mạnh	Hoàng	D12HTTT1	6,0	7,0		6,0	6,0	6,1
23	B12DCCN168	Nguyễn Văn	Hoàng	D12HTTT2	10,0	10,0		10,0	8,0	8,8
24	B12DCCN322	Nguyễn Thị	Huệ	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	7,0	8,2
25	1021040429	Nguyễn Mạnh	Hùng	D12HTTT1	5,0	5,0		5,0	5,0	5,0
26	B12DCCN223	Đặng Quốc	Hưng	D12HTTT1	8,0	8,0		9,0	8,0	8,2
27	B12DCCN172	Nguyễn Thị	Hương	D12HTTT2	7,0	6,0		6,0	8,0	7,3
28	B12DCCN224	Phan Thị	Hương	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	9,0	9,4
29	B12DCCN118	Nguyễn Công	Huy	D12HTTT2	7,0	6,0		7,0	8,0	7,5
30	B12DCCN439	Nguyễn Quang	Huy	D12HTTT1	7,0	7,0		6,0	7,0	6,8
31	B12DCCN120	Bùi Đình	Kiên	D12HTTT1	7,0	7,0		8,0	6,0	6,6
32	B12DCCN446	Trần Duy	Long	D12HTTT2	10,0	10,0		8,0	7,0	7,8
33	B12DCCN070	Nguyễn Khánh	Ly	D12HTTT1	8,0	6,0		8,0	6,0	6,6
34	B12DCCN126	Nguyễn Thế	Mạnh	D12HTTT1	7,0	6,0		8,0	3,0	4,7
35	B12DCCN286	Nguyễn Hải	Nam	D12HTTT2	8,0	6,0		7,0	6,0	6,4
36	B12DCCN075	Phạm Quang	Nam	D12HTTT1	5,0	6,0		5,0	8,0	6,9
37	B12DCCN077	Nguyễn Thị	Ngoan	D12HTTT1	8,0	6,0		7,0	7,0	7,0

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:				10	10		20	60		
38	B12DCCN100	Thilaphone	Phimmany	D12HTTT2	6,0	6,0		6,0	3,0	4,2
39	B12DCCN416	Nghiêm Đình	Phong	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	7,0	8,2
40	B12DCCN187	Lương Thúy	Phuong	D12HTTT1	7,0	7,0		6,0	8,0	7,4
41	B12DCCN238	Nguyễn Thị	Phuong	D12HTTT2	10,0	10,0		10,0	8,0	8,8
42	B12DCCN083	Nguyễn Thị	Quỳnh	D12HTTT2	10,0	10,0		10,0	5,0	7,0
43	B12DCCN342	Phạm Quang	Son	D12HTTT1	8,0	6,0		6,0	6,0	6,2
44	B12DCCN085	Uông Công	Thắng	D12HTTT1	7,0	7,0		6,0	5,0	5,6
45	B12DCCN346	Lê Thị	Thảo	D12HTTT2	7,0	6,0		6,0	9,0	7,9
46	B12DCCN349	Trần Văn	Thông	D12HTTT2	7,0	8,0		8,0	5,0	6,1
47	B12DCCN045	Nguyễn Quỳnh	Trang	D12HTTT1	7,0	8,0		8,0	8,0	7,9
48	B12DCCN199	Phạm Thị	Trang	D12HTTT1	7,0	8,0		8,0	7,0	7,3
49	B12DCCN090	Vũ Thị	Trang	D12HTTT2	8,0	8,0		9,0	8,0	8,2
50	B12DCCN253	Đàm Văn	Triệu	D12HTTT2	7,0	6,0		8,0	7,0	7,1
51	B12DCCN255	Lê Đình	Tú	D12HTTT1	7,0	6,0		6,0	8,0	7,3
52	B12DCCN046	Văn Tiến	Tú	D12HTTT2	6,0	6,0		6,0	4,0	4,8
53	B12DCCN256	Đặng Anh	Tuấn	D12HTTT2	8,0	7,0		8,0	6,0	6,7
54	B12DCCN354	Phùng Văn	Tuấn	D12HTTT1	7,0	6,0		6,0	7,0	6,7
55	B12DCCN092	Lê Thanh	Tùng	D12HTTT2	7,0	7,0		8,0	2,0	4,2
56	B12DCCN093	Nguyễn Thanh	Tùng	D12HTTT1	7,0	7,0		6,0	3,0	4,4
57	B12DCCN261	Phạm Quang	Tùng	D12HTTT2	10,0	10,0		10,0	6,0	7,6
58	B12DCCN358	Nguyễn Trọng	Việt	D12HTTT2	6,0	7,0		6,0	4,0	4,9
59	B12DCCN263	Bùi Thị	Xuân	D12HTTT1	10,0	10,0		10,0	4,0	6,4
60	B112104350	Đinh Văn	Bảo	D11HTTT2	6,0	6,0		6,0	6,0	6,0

Ghi chú:

- Số SV theo DS:	60	SV	- Số SV dự thi:	59	SV
- Số SV thi đạt:	59	SV	- Số SV vắng thi:	0	SV
- Số SV thi không đạt:	1	SV	- Số SV vắng thi có phép:	0	SV
- Số SV thi lại:	0	SV			

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2016

CÁN BỘ KHỚP PHÁCH

TRƯỞNG TRUNG TÂM

SỐ 1

SỐ 2

Phạm Anh Tuấn

Nguyễn Hoa Cương

Nguyễn Xuân Trường

